

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

.....

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 05/2020/TBTL- KDTM ngày 27 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Techcombank)

Địa chỉ: Số 191 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng Anh – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Nhị – Giám đốc xử lý nợ.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Trần Thị Nhung – Chuyên viên xử lý nợ.

- **Bị đơn:** Chị Phạm Thị P, sinh năm 1989 và anh Vũ Văn N, sinh năm 1987

Đều trú tại: Thôn Ngọc Động, xã Tiên Phong, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Vũ Văn Công, sinh năm 1983; Bà Phạm Thị Lơ, sinh năm 1966; Cháu Vũ Thùy Dương, sinh năm 2007; cháu Vũ Trung Nguyên, sinh năm 2009; cháu Vũ Thảo Anh, sinh năm 2019 (người đại diện theo pháp luật của các cháu Dương, Nguyên, Anh là chị Phạm Thị Phượng và anh Vũ Văn Nam)

Đều trú tại: Thôn Ngọc Động, xã Tiên Phong, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Chị Phạm Thị P và anh Vũ Văn N phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam tổng số tiền là: **1.868.603.837 đồng**, bao gồm **830.976.689 đồng** nợ gốc và **1.037.627.148 đồng** nợ lãi (*tạm tính đến hết ngày 17/6/2020*) và các khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 48928/HĐTD/SME-HKD/TCB-DDA-XAL ngày 06/7/2011 kể từ ngày 18/6/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ;

Kể từ khi Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực, Chị Phạm Thị Phụng và anh Vũ Văn Nam không trả toàn bộ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho ngân hàng, cụ thể là:

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số: 29, tờ bản đồ số 07 tại địa chỉ: Thôn Ngọc Động, xã Tiên Phong, huyện Thường Tín, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội). Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AĐ 667157; số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 00344 do UBND huyện Thường Tín, tỉnh Hà Tây (cũ) nay là thành phố Hà Nội cấp ngày 08/12/2006 cho ông Vũ Văn Soái và bà Phạm Thị Lơ. Đăng ký sang tên cho anh Vũ Văn Công ngày 30/5/2011 tại Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số: 12, tờ bản đồ số 07 tại địa chỉ: Thôn Ngọc Động, xã Tiên Phong, huyện Thường Tín, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội). Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AĐ 667158; số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 00345 do UBND huyện Thường Tín, tỉnh Hà Tây (cũ) nay là thành phố Hà Nội cấp ngày 08/12/2006 cho ông Vũ Văn Soái và bà Phạm Thị Lơ. Đăng ký sang tên cho anh Vũ Văn Nam ngày 30/5/2011 tại Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của bà Phạm Thị Phụng, ông Vũ Văn Nam đối với Techcombank. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà Phạm Thị Phụng, ông Vũ Văn Nam vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Techcombank.

**Về án phí:** Chị , anh N phải chịu 34.029.057 đồng tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam 20.382.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2018/0012287 ngày 27 tháng 5 năm 2020.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành bản án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

iiiicc

**Nơi nhận:**

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện;
- Các đương sự;
- Lưu

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Anh Tuấn**

